UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG
NGÀNH ĐÀO TẠO: SƯ PHẠM NGỮ VĂN

CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: ĐỌC VĂN, LÀM VĂN (READING AND DOING LITERATURE)
Mã số:
2. Số tín chỉ: 02
3. Đối tượng: Sinh viên ngành sư phạm Ngữ văn ghép với Lịch sử; hệ chính quy
4. Phân bổ thời gian

Tên đơn vị tín chỉ	Phân bổ số tiết				Tổng
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	Thực hành, thực tập	
1	10	5	0	0	15
2	10	5	0	0	15

5. Điều kiện tiên quyết
Không.
6. Mục tiêu học phần
- *Kiến thức*:

Hiểu được các kiến thức cơ bản và có hệ thống về đọc hiểu văn bản văn học và làm văn như các cấp độ đọc hiểu văn bản văn học, đọc hiểu văn bản văn học theo thể loại, các loại văn bản như miêu tả, biểu cảm, tự sự, thuyết minh...

- *Kỹ năng:*

Áp dụng được kiến thức cơ bản đã học để đọc hiểu văn bản, hình thành năng lực giảng dạy tốt các môn học Đọc hiểu và Tập làm văn ở THCS; các kỹ năng tiếp nhận, soạn thảo văn bản theo thể loại.

- *Thái độ và mục tiêu khác:*

Phát triển thái độ trung thực, cẩn thận trong học tập trên lớp, bài tập ở nhà, thảo luận nhóm; tinh thần cầu thị trong việc lĩnh hội kiến thức về thực hành đọc văn, làm văn.

- *Đáp ứng chuẩn đầu ra:*

Sau khi học học phần Đọc văn, làm văn, sinh viên có thể có tri thức và phương pháp đọc hiểu các văn bản văn học theo các thể loại khác nhau.

7. Mô tả tóm tắt nội dung học phần

Đây là học phần ghép hai nội dung Đọc văn và Làm văn, gồm những kiến thức cơ bản nhất về các vấn đề: đọc hiểu văn bản văn học theo thể loại trữ tình, tự sự, kịch và một số thể loại văn học khác; các kiểu văn bản và kĩ năng tạo lập văn bản trong trường phổ thông: tự sự, miêu tả, biểu cảm, nghị luận, thuyết minh, ứng dụng.

8. Nhiệm vụ của sinh viên

Để hoàn thành học phần *Đọc văn – làm văn*, sinh viên cần thực hiện:

- Nghiên cứu trước giáo trình, chuẩn bị các ý kiến hỏi, đề xuất khi nghe giảng.
- Sưu tầm, nghiên cứu các các tài liệu có liên quan đến nội dung của từng phần, từng chương, mục hay chuyên đề theo sự hướng dẫn của giảng viên.
- Tham dự đầy đủ các giờ giảng của giảng viên và các buổi tổ chức thảo luận, làm

bài tập dưới sự hướng dẫn và điều khiển của giảng viên.

- Để tiếp thu kiến thức của một tín chỉ sinh viên phải dành thời gian ít nhất 30 giờ chuẩn bị cá nhân.

9. Tài liệu học tập

- Tài liệu chính:

[1]. Trần Đình Sử (2002), Đọc văn, học văn, NXB GD.

- Tài liệu tham khảo:

[2]. Nguyễn Thanh Hùng (2002), *Đọc và tiếp nhận văn chương*, NXB ĐHQG

[3]. Nguyễn Đăng Mạnh (2000), *Những bài văn hay trong nhà trường*, TPHCM

[4]. Phan Ngọc (2000), *Cách giải thích văn học bằng ngôn ngữ học*, TPHCM

[5]. Lê Bá Hán chủ biên (2000), *Tinh hoa thơ mới*

[6]. Diệp Quang Ban (2005), *Văn bản*, NXB ĐHSP

[7]. Đỗ Ngọc Thống chủ biên (2007), *Làm văn*, NXB ĐHSP

10. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên

- Mô tả tiêu chuẩn

Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên được thực hiện theo Điều 22, Điều 23 Quyết định số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hợp nhất Quy chế 43 và Thông tư 57 và Quy định đào tạo tín chỉ ban hành theo Quyết định số 1158/2011/QĐ-ĐHQB, ngày 10 tháng 8 năm 2011 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình.

Điểm học phần được xác định dựa trên kết quả học tập toàn diện của SV trong suốt học kỳ đối với học phần đó thông qua các điểm đánh giá bộ phận, bao gồm: Tinh thần thái độ trong lên lớp, thảo luận và kết quả của bài thu hoạch, kiểm tra thường xuyên, thi học phần, ...).

- Quy định các hình thức kiểm tra, thi:

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Phương pháp đánh giá	Ghi chú
	Chuyên cần, thái độ		
1	- Tham gia trên lớp: 75% thời gian qui định - Chuẩn bị bài ở nhà tốt - Tích cực xây dựng bài trên lớp	Điểm danh, quan sát	Theo cá nhân
	Kiểm tra thường xuyên		
2	Bài tập - Đọc hiểu một số văn bản đã có. - Tạo lập một số kiểu văn bản: văn bản tự sự, văn bản nghị luận, văn bản thuyết minh...	Viết, làm bài tập thực hành, báo cáo	Theo cá nhân/ nhóm
3	Kiểm tra 1 tiết	Viết	Cá nhân
	Các bài thi		
3	Thi kết thúc học phần hoặc hình thức thay thế	Viết hoặc tiểu luận	Theo cá nhân

11. Thang điểm

Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Điều 22, Điều 23 Quyết định số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hợp nhất Quy chế 43 và Thông tư 57 và Thông tư 57 và Quy định

đào tạo tín chỉ ban hành theo Quyết định số 1158/2011/QĐ-ĐHQB, ngày 10 tháng 8 năm 2011 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình.

Điểm học phần là điểm trung bình chung của các điểm đánh giá thành phần và điểm thi học phần, theo trọng số tương ứng ở bảng sau:

Nội dung	Chuyên cần, thái độ	Kiểm tra thường xuyên	Thi kết thúc học phần
Trọng số	5%	25%	70%

12. Nội dung chi tiết học phần

PHẦN I. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN VĂN HỌC (15 TIẾT)

CHƯƠNG 1. KHÁI QUÁT VỀ VĂN BẢN VĂN HỌC VÀ ĐỌC HIỂU VĂN BẢN VĂN HỌC (02 TIẾT)

1.1 Văn bản văn học và tác phẩm văn học

1.2 Đọc hiểu văn bản văn học

CHƯƠNG 2. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN VĂN HỌC THEO THỂ LOẠI (08 TIẾT)

2.1 Đọc hiểu văn bản thơ trữ tình

2.2 Đọc hiểu văn bản tự sự

2.3 Đọc hiểu văn bản kịch

2.4 Đọc hiểu một số thể loại văn học khác

CHƯƠNG 3. RÈN LUYỆN ĐỌC HIỂU VĂN BẢN VĂN HỌC (05 TIẾT)

3.1 Đọc văn theo thể loại văn bản

3.2 Tìm hiểu chương trình Đọc hiểu ở nhà trường phổ thông

PHẦN II. LÀM VĂN (15 TIẾT)

CHƯƠNG 1. KHÁI QUÁT VỀ VĂN BẢN VÀ DẠY HỌC CÁC KIỂU VB Ở NHÀ TRƯỜNG PHỔ THÔNG (02 TIẾT)

1.1 Khái niệm

1.2 Đặc trưng

1.3 Các kiểu văn bản

CHƯƠNG 2. KĨ NĂNG TẠO LẬP CÁC KIỂU VĂN BẢN Ở NHÀ TRƯỜNG PHỔ THÔNG (08 TIẾT)

2.1 Văn bản tự sự

2.2 Văn bản miêu tả

2.3 Văn bản biểu cảm

2.4 Văn bản nghị luận

2.5 Văn bản thuyết minh

2.6 Văn bản nhật dụng

CHƯƠNG 3. RÈN LUYỆN KỸ NĂNG LÀM VĂN (05 TIẾT)

3.1 Làm văn theo các kiểu văn bản

3.2 Tìm hiểu môn Tập làm văn ở nhà trường phổ thông

Quảng Bình, ngày tháng 01 năm 2016
HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS Hoàng Dương Hùng